# MỘT VÀI VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ (KỲ 2)

***Nguyễn Thị Thu Hồng – Khoa Luật – Trường Đại học Duy Tân***

## 1.2. G*iao kết và thực hiện hợp đồng dịch vụ*

### ***1.2.1. Giao kết hợp đồng dịch vụ***

### ***1.2.2. Thực hiện hợp đồng dịch vụ***

Thực hiện HĐDV bao gồm việc các bên của hợp đồng thực hiện đúng các nghĩa vụ của mình theo nội dung đã thỏa thuận, trong quá trình thực hiện, các bên cũng có thể thay đổi hoặc chấm dứt thực hiện

*Thứ nhất*, thực hiện HĐDV.

Khi thực hiện HĐDV phải tuân thủ các nguyên tắc chung đó là thực hiện đúng nội dung đã thỏa thuận, đảm bảo tính trung thực, hợp tác và không xâm phạm đến lợi ích nhà nước, tổ chức, cá nhân.

HĐDV là hợp đồng song vụ, *“khi các bên đã thỏa thuận thời hạn thực hiện nghĩa vụ thì mỗi bên phải thực hiện nghĩa vụ của mình khi đến hạn; không được hoãn thực hiện với lý do bên kia chưa thực hiện nghĩa vụ đối với mình”*.

“*Khi thực hiện HĐDV vì lợi ích của người thứ ba thì người thứ ba có quyền trực tiếp yêu cầu bên có nghĩa vụ phải thực hiện nghĩa vụ đối với mình*”. *“Trường hợp người thứ ba từ chối lợi ích của mình trước khi bên có nghĩa vụ thực hiện nghĩa vụ thì bên có nghĩa vụ không phải thực hiện nghĩa vụ, nhưng phải thông báo cho bên có quyền và hợp đồng được coi là bị hủy bỏ, các bên phải hoàn trả cho nhau những gì đã nhận”* .

*Thứ hai,* sửa đổi, bổ sung hợp đồng.

*Sửa đổi hợp đồng*: Sửa đổi HĐDV là việc các bên đã tham gia giao kết hợp đồng bằng ý chí tự nguyện của mình cùng thỏa thuận với nhau để điều chỉnh một phần nội dung hợp đồng đã giao kết. Như vậy, các bên có thể thỏa thuận sửa đổi hợp đồng (Khoản 1, Điều 421 BLDS năm 2015). Sau khi HĐDV đã được sửa đổi, các bên thực hiện hợp đồng theo những phần không bị sửa đổi và những phần đã được sửa đổi, đồng thời phải cùng nhau chịu trách nhiệm về những hậu quả phát sinh từ việc sửa đổi hợp đồng.

*Bổ sung hợp đồng*: Bổ sung HĐDV là sự thỏa thuận giữa các bên nhằm đưa thêm vào hợp đồng đã được giao kết một số điều khoản mới nhằm mục đích rõ ràng, cụ thể, đầy đủ hơn hoặc hợp đồng sẽ phù hợp với nguyện vọng và lợi ích của các bên.

*Thứ ba,* chấm dứt hợp đồng dịch vụ.

Hợp đồng dịch vụ chấm dứt theo ý chí của các bên ký kết hoặc do pháp luật quy định.

Hợp đồng dịch vụ chấm dứt khi hợp đồng đã hoàn thành*,* tức là khi các bên ký kết hợp đồng đã thực hiện toàn bộ nghĩa vụ của mình, lợi ích mong muốn của các bên đã đạt được thì coi như hợp đồng đã hoàn thành.

Hợp đồng dịch vụ chấm dứt theo sựu thỏa thuận của các bên, trong trường hợp này là hợp đồng đã có hiệu lực, các bên đang thực hiện nghĩa vụ của mình hoặc mới giao kết xong nhưng cùng thống nhất không tiếp tục thực hiện. Theo nguyên tắc tự do ý chí, các bên có quyền tự do giao kết, xác lập hợp đồng thì cũng có quyền tự do thỏa thuận chấm dứt hợp đồng. Trong trường hợp HĐDV vì lợi ích của người thứ ba, *“ khi người thứ ba đồng ý hưởng lợi ích thì dù hợp đồng chưa thực hiện, các bên cũng không được sửa đổi, hoặc hủy bỏ hợp đồng, trừ trường hợp người thứ ba đồng ý”*. HĐDV có thể chấm dứt do chủ thể giao kết hợp đồng không tồn tại sau khi đã ký kết mà quyền và nghĩa vụ của các bên không có người kế thừa hoặc chủ thể thứ ba không tồn tại.

*Hủy bỏ hợp đồng*: HĐDV có thể bị chấm dứt trong trường hợp bị một bên đơn phương hoặc cả hai bên thống nhất hủy bỏ hợp đồng. Tuy nhiên, nếu một bên muốn hủy bỏ hợp đồng thì phải thông báo ngay cho bên kia biết về việc hủy bỏ, nếu không thông báo mà gây thiệt hại thì phải bồi thường. Ngoài ra, nếu hủy bỏ không có căn cứ thì bên có lỗi trong việc hợp đồng bị hủy bỏ phải bồi thường thiệt hại.

*Đơn phương chấm dứt HĐDV*: Trong quá trình cung ứng dịch vụ, nếu việc tiếp tục thực hiện công việc không có lợi cho bên sử dụng dịch vụ thì khách hàng có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng, nhưng phải báo cho bên cung ứng dịch vụ biết trước một thời gian hợp lý, đồng thời khách hàng phải trả tiền công theo phần dịch vụ mà bên cung ứng dịch vụ đã thực hiện và bồi thường thiệt hại. Ngoài ra, BLDS năm 2015 cũng quy định: *“Trường hợp bên sử dụng dịch vụ vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ thì bên cung ứng dịch vụ có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại”*.

Chấm dứt HĐDV trong các trường hợp khác do luật quy định: khi các bên không thể thoả thuận được về việc sửa đổi hợp đồng trong một thời hạn hợp lý có thể yêu cầu Toà án chấm dứt hợp đồng tại một thời điểm xác định.

Việc chấm dứt HĐDV đã để lại những hậu quả pháp lý nhất định, cụ thể trong các trường hợp sau đây:

*Một là,* chấm dứt HĐDV khi hoàn thành nghĩa vụ: Trong trường hợp này các bên không còn phải thực hiện nghĩa vụ của mình cho bên còn lại, có thể nghĩa vụ đã được thực hiện toàn bộ hoặc còn một phần nghĩa vụ chưa thực hiện nhưng đã được bên còn lại miễn thực hiện. Khi HĐDV đã hoàn thành thì nghĩa vụ của mỗi bên đã được chấm dứt, đây cũng là mục đích chung mà các bên hướng tới khi giao kết hợp đồng.

*Hai là,* chấm dứt HĐDV theo sự thỏa thuận của các bên: Mặc dù các bên tự nguyện chấm dứt hợp đồng nhưng cũng phải tuân thủ các điều kiện do pháp luật quy định về năng lực chủ thể, mục đích, sự tự nguyện, hình thức…

*Ba là,* do hủy bỏ hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng HĐDV. Theo nguyên tắc chung, các bên có quyền hủy bỏ hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng theo thỏa thuận hoặc do luật định nhưng đều phải thông báo ngay cho bên còn lại. Nếu bên nào hủy bỏ hoặc đơn phương chấm dứt không đúng thỏa thuận hoặc trái luật, không thông báo ngay cho bên còn lại thì phải bồi thường.

 Khi HĐDV bị đơn phương chấm dứt thực hiện thì hợp đồng chấm dứt kể từ thời điểm bên kia nhận được thông báo chấm dứt. Các bên không phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ đã thỏa thuận, trừ thỏa thuận về phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại và thỏa thuận về giải quyết tranh chấp.

Khi hợp đồng bị hủy bỏ thì hợp đồng không có hiệu lực từ thời điểm giao kết, các bên không phải thực hiện nghĩa vụ đã thỏa thuận, trừ thỏa thuận về phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại và thỏa thuận về giải quyết tranh chấp. *“Các bên phải hoàn trả cho nhau những gì đã nhận sau khi trừ chi phí hợp lý trong thực hiện hợp đồng và chi phí bảo quản, phát triển tài sản. Việc hoàn trả được thực hiện bằng hiện vật. Trường hợp không hoàn trả được bằng hiện vật thì được trị giá thành tiền để hoàn trả”*.

Trường hợp HĐDV vì lợi ích của người thứ ba: *“...nếu các bên trong hợp đồng có tranh chấp về việc thực hiện hợp đồng thì người thứ ba không có quyền yêu cầu thực hiện nghĩa vụ cho đến khi tranh chấp được giải quyết”*. Như vậy, trong trường hợp HĐDV được ký kết bởi người thân thích của người bị buộc tội mà có tranh chấp thì người bị buộc tội sẽ bị tạm dừng việc bào chữa.